

Số : 01-81-2024/QĐ-TTM

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao nhiệm vụ thực hiện đề tài

GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM KHOA HỌC CÔNG NGHỆ MỎ VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ vào Quyết định số 534/QĐ ngày 18 tháng 5 năm 1989 của Bộ Đại học, Trung học chuyên nghiệp và Dạy Nghề (Nay là Bộ Giáo dục và Đào tạo) Về việc thành lập "Trung tâm nghiên cứu, thực nghiệm khai thác mỏ" trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ vào Quyết định số 1896/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Về việc phê duyệt đề án chuyển đổi Trung tâm Nghiên cứu Thực nghiệm Khai thác mỏ sang hoạt động theo cơ chế tự trang trải kinh phí theo quy định tại Nghị định 115/2005/NĐ-CP;

Căn cứ vào Quyết định số 183/QĐ-MĐC ngày 26 tháng 3 năm 2020 của Trường Đại học Mỏ - Địa chất V/v Ban hành Quy định về Quản lý các Trung tâm Khoa học và Công nghệ trực thuộc Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ vào Giấy chứng nhận Đăng ký hoạt động khoa học công nghệ số A-325 do Bộ khoa học và công nghệ cấp ngày 23 tháng 4 năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 114/NQ-HĐT ngày 03 tháng 8 năm 2023 của Trường Đại học Mỏ - Địa chất Về việc giao phụ trách Trung tâm Khoa học Công nghệ Mỏ và Môi trường;

Căn cứ vào Hợp đồng Kinh tế dịch vụ tư vấn số 718/2024/HĐDV-MĐV ngày 29 tháng 10 năm 2024 giữa Chi nhánh mỏ tuyển đồng Sin Quyền, Lào Cai - Vimico và Trung tâm Khoa học Công nghệ mỏ và Môi trường;

Căn cứ vào yêu cầu công tác và năng lực thực tế.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thành lập tổ chuyên môn thực hiện nhiệm vụ theo Hợp đồng số 718/2024/HĐDV-MĐV ngày 29 tháng 10 năm 2024 bao gồm các thành viên có tên trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Tổ chuyên môn có nhiệm vụ tổ chức thực hiện triển khai đầy đủ các nội dung có trong Hợp đồng số 718/2024/HĐDV-MĐV ngày 29 tháng 10 năm 2024 đã ký kết. Chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm của Hợp đồng và hoàn tất các thủ tục hồ sơ, pháp lý liên quan đến Hợp đồng.

Nhiệm vụ cụ thể của các thành viên do Tổ trưởng (Chủ nhiệm nhiệm vụ) phân công. Tổ chuyên môn tự giải thể sau khi hoàn tất các thủ tục thanh lý Hợp đồng.

Các thành viên trong Tổ chuyên môn được hưởng các quyền lợi theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các đồng chí phó giám đốc, kế toán trưởng và các cán bộ có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Các PGĐ (để phối hợp chỉ đạo);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH**



TS Đào Văn Chi



DANH SÁCH THÀNH VIÊN TỔ CHUYÊN MÔN
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NCKH
theo hợp đồng số 718/2024/HĐDV-MĐV ngày 29 tháng 10 năm 2024
(Kèm theo Quyết định số 01-81-2024/QĐ-TTM ngày 30/10/2024
của Giám đốc Trung tâm KHCN Mỏ và Môi trường)

TT	Họ và tên	Chức danh	Chuyên môn	Nhiệm vụ
1	TS Vũ Thái Tiến Dũng	Cán bộ	Khai thác mỏ	Tổ trưởng/Chủ nhiệm
2	TS Đào Văn Chi	PGĐ phụ trách	Khai thác mỏ	Thành viên
3	PGS. TS Trần Xuân Hà	Cán bộ	Khai thác mỏ	Thành viên
4	KS Phạm Thị Nhẫn	Cán bộ	Khai thác mỏ	Thành viên
5	ThS Nguyễn Hồng Cường	Cán bộ	Khai thác mỏ	Thành viên
6	KS Trần Quốc Sơn	Cán bộ	Khai thác mỏ	Thành viên
7	Nguyễn Thanh Tuệ	Cán bộ	Khai thác mỏ	Thành viên
8	ThS Trần Ánh Dương	Cán bộ	Khai thác mỏ	Thành viên
9	KS Đỗ Đức Ngọc	Cán bộ	Khai thác mỏ	Thành viên
10	CN Nguyễn Thị Bắc Hà	Cán bộ	Kinh tế	Thành viên
11	KS Vũ Thị Soan	Cán bộ	Kinh tế	Thành viên



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

81/2024/TTM

HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ TƯ VẤN

Số: 718/2024/HĐDV - MĐV

Gói thầu: Kiểm toán mạng gió và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thông gió tại mỏ đồng Vi Kẽm

- Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;
- Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ban hành ngày 23/6/2023;
- Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015; Nghị định số 50/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021; Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021; Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

- Căn cứ Biên bản thương thảo hợp đồng giữa Chi nhánh Mỏ tuyển đồng Sin Quyền, Lào Cai – Vimico và Trung tâm khoa học công nghệ mỏ và môi trường kỹ ngày 18/10/2024.

- Căn cứ Quyết định số 2011/QĐ-MĐV ngày 21/10/2024 của Giám đốc Chi nhánh Mỏ tuyển đồng Sin Quyền, Lào Cai – Vimico về việc phê duyệt kết quả lựa chọn Nhà cung cấp gói dịch vụ: Kiểm toán mạng gió và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thông gió tại mỏ đồng Vi Kẽm và thông báo kết quả lựa chọn Nhà cung cấp dịch vụ số 2029/MĐV-CD ngày 22/10/2024;

Hôm nay, ngày 29 tháng 10 năm 2024, tại Chi nhánh Mỏ tuyển đồng Sin Quyền, Lào Cai - Vimico, chúng tôi gồm:

1. BÊN A: CHI NHÁNH MỎ TUYỂN ĐỒNG SIN QUYỀN, LÀO CAI - VIMICO:

Đại diện là: **Ông Trần Trọng Quỳnh**

Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Xã Bản Vược - Huyện Bát Xát - Tỉnh Lào Cai

Điện thoại: 02143 898 760 Fax: 02143 898 711

Mã số thuế: 0100103087 - 005

Số TK: 0951001686868 – Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – CN Lào Cai.

2. BÊN B: TRUNG TÂM KHOA HỌC CÔNG NGHỆ MỎ VÀ MÔI TRƯỜNG

- Đại diện: **Ông Đào Văn Chi** - Chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách (Theo Nghị quyết số 114/NQ-HĐT ngày 03 tháng 8 năm 2023)

- Địa chỉ: Nhà 1, Tầng A, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, phường Đức

98

Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Số điện thoại: 024.37520356 Fax: 024.37520356

- Email: ttkhcnmovamt@gmail.com; ttkhaithacmo@gmail.com.

- Mã số thuế: 0100763654 - Số tài khoản: 3100211000113 Tại ngân hàng

Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, Chi nhánh Từ Liêm, Hà Nội.

Hai bên thống nhất ký hợp đồng dịch vụ tư vấn với các điều kiện và điều khoản sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

1. Chủ đầu tư (Bên A) đồng ý giao, Nhà cung cấp (bên B) đồng ý nhận thực hiện gói thầu: Kiểm toán mạng gió và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thông gió tại mỏ đồng Vi Kẽm;

- Nội dung chi tiết của gói thầu bao gồm các công việc chính như sau:

+ Khảo sát hiện trạng hệ thống thông gió khu mỏ;

+ Kiểm toán mạng gió của mỏ;

+ Nghiên cứu đề xuất các giải pháp hoàn thiện mạng gió chung của mỏ;

+ Nghiên cứu đề xuất tổng hợp các giải pháp khả thi nâng cao hiệu quả công tác thông gió của mỏ;

+ Lập báo cáo tổng kết.

2. Sản phẩm của hợp đồng:

- Bộ tài liệu: Báo cáo tổng kết công trình Kiểm toán mạng gió và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thông gió tại mỏ đồng Vi Kẽm (bao gồm thuyết minh và bản vẽ).

- Số lượng: 10 bộ.

- Sản phẩm của Hợp đồng phải được bên A thông qua và nghiệm thu kết quả thực hiện

Điều 2: Thành phần Hợp đồng

Thành phần Hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm phụ lục);

2. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;

3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn Nhà cung cấp dịch vụ;

4. HSNL của nhà cung cấp được lựa chọn;

5. HSYC và các tài liệu sửa đổi, bổ sung HSYC (nếu có);

6. Các tài liệu có liên quan.

Điều 3. Trách nhiệm của Bên A

Bên A cam kết thanh toán cho bên B theo giá Hợp đồng và phương thức thanh toán nêu tại Điều 5 của Hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ

010
TỔNG
QUẢN
CH
MÔ
SINH
BÁ T

98

và trách nhiệm khác được nêu trong Hợp đồng.

Điều 4. Trách nhiệm của Bên B

Bên B cam kết thực hiện đầy đủ các nội dung công việc và đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật theo cam kết nêu trong Hồ sơ yêu cầu, tuân thủ quy định hiện hành của pháp luật trong và sau quá trình thực hiện, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong hợp đồng.

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá trị hợp đồng:

Giá trị phê duyệt: 466.354.772 đồng (*Số tiền bằng chữ: Bốn trăm sáu mươi sáu triệu, ba trăm năm mươi tư nghìn, bảy trăm bảy mươi hai đồng./.*), tổng giá trị trên đã bao gồm các loại thuế GTGT 8%, phí, lệ phí theo quy định.

2. Phương thức thanh toán:

a) Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

b) Thời hạn thanh toán:

- Bên A sẽ thanh toán cho Bên B 95% giá trị Hợp đồng trong vòng 30 ngày, sau khi bên B hoàn thành toàn bộ khối lượng công việc theo Hợp đồng và Bên B giao cho bên A đầy đủ Hồ sơ thanh toán theo Mục 3 điều này.

- 5% giá trị còn lại bên A thanh toán cho bên B khi Bên B giao cho bên A đầy đủ Hồ sơ thanh toán 5% theo Mục 3 điều này.

3. Hồ sơ thanh toán bao gồm các chứng từ:

- Hồ sơ thanh toán 95% giá trị Hợp đồng gồm các chứng từ:

+ Biên bản bàn giao tài liệu;

+ Bộ tài liệu Kiểm toán mạng gió và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thông gió tại mỏ đồng Vi Kẽm của Bên B đã được Bên A chấp thuận;

+ Biên bản nghiệm thu;

+ Hoá đơn tài chính theo quy định;

+ Đề nghị thanh toán của Bên B.

- Hồ sơ thanh toán 5% giá trị còn lại của hợp đồng gồm:

+ Biên bản thanh lý Hợp đồng;

+ Đề nghị thanh toán của Bên B.

Yêu cầu: Hoá đơn tài chính cần ghi rõ đơn vị nhận hàng là: Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP - Chi nhánh Mỏ tuyển đồng Sin Quyền, Lào Cai - VIMICO; địa chỉ: Xã Bản Vược - Huyện Bát Xát - Tỉnh Lào Cai, mã số thuế: 0100103087-005; Số tài khoản: 0951001686868 tại Ngân hàng TMCP ngoại thương VN - CN Lào Cai.

Điều 6. Thời gian thực hiện gói dịch vụ

Thời gian thực hiện hợp đồng: kể từ ngày ký hợp đồng đến ngày 30/12/2024

Địa điểm thực hiện: Tại mỏ hầm lò Vi Kẽm – Chi nhánh Mỏ tuyển đồng Sin Quyền, Lào Cai - Vimico .

Điều 7. Hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng

Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện sau khi hai bên tổ chức giám định kỹ thuật bước II, trường hợp phát sinh (tăng/giảm) các hạng mục công việc ngoài phạm vi hợp đồng không do lỗi của bên B, hai bên sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng.

Điều 8. Thuởng phạt và chấm dứt hợp đồng

1. Thuởng phạt hợp đồng: Bên B có trách nhiệm thực hiện và hoàn thành toàn bộ các nội dung công việc không muộn hơn tiến độ đã cam kết và ghi trong hợp đồng. Trường hợp chậm tiến độ mà không do các nguyên nhân bất khả kháng hoặc do khách quan, Bên B sẽ bị phạt 1,0% cho 1 (một) tuần chậm tiến độ. Tối đa mức phạt chậm tiến độ không quá 5,0% giá trị hợp đồng (trước VAT).

2. Chấm dứt hợp đồng: Bên A hoặc bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:

a) Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được bên A gia hạn;

b) Bên B bị phá sản, giải thể;

c) Các hành vi khác (nếu có).

- Trong trường hợp bên A chấm dứt hợp đồng theo Điểm a, Khoản 2 điều này, bên A có thể ký hợp đồng với nhà cung cấp dịch vụ khác để thực hiện phần hợp đồng mà bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện hợp đồng này. Tuy nhiên, bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó.

- Trong trường hợp bên A chấm dứt hợp đồng theo Điểm B, Khoản 2 điều này, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

Điều 9. Tư vấn giám sát

Bên A thực hiện quyền tư vấn giám sát đối với các công việc nêu trong hợp đồng.

Tư vấn giám sát có thể đưa ra chỉ dẫn cho Bên B về việc tổ chức thực hiện các nội dung công việc và sửa chữa sai sót vào bất kỳ lúc nào. Bên B phải tuân theo các chỉ dẫn của tư vấn giám sát.

Điều 10. Vật tư, máy móc, thiết bị

Bên B phải đảm bảo tất cả vật tư, máy móc, thiết bị sử dụng cho công trình đáp ứng đúng yêu cầu kỹ thuật và được kiểm định theo quy định của pháp luật. Các thiết bị phục vụ công tác kiểm toán phải đảm bảo an toàn trong vận hành.

Điều 11. Giải quyết tranh chấp

1. Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải.

2. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian 28 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 06 bộ, bên mời cung cấp dịch vụ giữ 04 bộ, Nhà cung cấp dịch vụ giữ 02 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau. /.

ĐẠI DIỆN BÊN B



Đào Văn Chi

ĐẠI DIỆN BÊN A



Trần Trọng Quỳnh



PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG

(Kèm theo Hợp đồng số: 718/2024/HDDV-MDV ngày 29/10/2024)

STT	NỘI DUNG CHI PHÍ	ĐVT	SL	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
I	Chi phí chuyên gia		341		262.818.000
1	Khảo sát hiện trạng hệ thống thông gió khu mỏ		102		56.151.000
1.1	Khảo sát cấu trúc đường lò, sơ đồ thể năng mạng thông gió	Công	17	522.000	8.874.000
1.2	Khảo sát xác định vận tốc gió, tiết diện đường lò	Công	17	522.000	8.874.000
1.3	Khảo sát điều kiện vi khí hậu, đo xác định nhiệt độ khô, nhiệt độ ướt, áp suất tuyệt đối	Công	17	522.000	8.874.000
1.4	Khảo sát các công trình thông gió, vị trí cửa gió, cầu gió, gương lò cục bộ	Công	17	522.000	8.874.000
1.5	Khảo sát các trạm quạt gió chính	Công	17	522.000	8.874.000
1.6	Tính toán sức cản hệ thống đường lò	Công	17	693.000	11.781.000
2	Kiểm toán mạng gió của mỏ	Công	119		82.467.000
2.1	Phân tích, đánh giá hệ thống thông gió chung của mỏ (phương pháp thông gió hiện dùng, vị trí lắp đặt quạt gió chính).	Công	17	693.000	11.781.000
2.2	Đánh giá chế độ làm việc của các quạt gió chính	Công	17	693.000	11.781.000
2.3	Lưu lượng gió cung cấp cho các lò chợ: Phân tích, đánh giá lưu lượng gió cung cấp cho các lò chợ và khu khai thác	Công	17	693.000	11.781.000
2.4	Điều kiện vi khí hậu tại nơi làm việc gồm: Phân tích, đánh giá về tốc độ gió, nhiệt độ, độ ẩm, hàm lượng các loại khí độc, khí gây ngạt	Công	17	693.000	11.781.000
2.5	Lưu lượng gió cung cấp cho các lò cục bộ: Phân tích, đánh giá lưu lượng gió cung cấp cho các lò cục bộ	Công	17	693.000	11.781.000
2.6	Đánh giá chất lượng các công trình thông gió	Công	17	693.000	11.781.000
2.7	Đánh giá công tác quản lý, tổ chức thông gió	Công	17	693.000	11.781.000
3	Nghiên cứu đề xuất các giải pháp hoàn thiện mạng gió chung của mỏ	Công	60		62.100.000
3.1	Tính toán lưu lượng gió yêu cầu cho khu mỏ	Công	15	1.035.000	15.525.000
3.2	Thiết lập giản đồ mạng gió khu mỏ	Công	15	1.035.000	15.525.000
3.3	Tính toán xác định chế độ làm việc hợp lý của các quạt gió chính	Công	15	1.035.000	15.525.000
3.4	Tính toán điều chỉnh mạng gió hợp lý đáp ứng kế hoạch sản xuất của mỏ	Công	15	1.035.000	15.525.000



STT	NỘI DUNG CHI PHÍ	ĐVT	SL	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
4	Nghiên cứu, đề xuất tổng hợp các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thông gió của mỏ.	Công	44		45.540.000
4.1	Nghiên cứu đề xuất các giải pháp kỹ thuật	Công	22	1.035.000	22.770.000
4.2	Nghiên cứu đề xuất các giải pháp tổ chức	Công	22	1.035.000	22.770.000
5	Lập báo cáo tổng kết	Công	16	1.035.000	16.560.000
II	Chi phí quản lý: 55% * I				144.549.900
III	Thu nhập chịu thuế tính trước 6% *(I+II)				24.442.074
IV	Tổng cộng (I+II+III)				431.809.974
V	Thuế VAT (IV*8%)				34.544.798
VI	Tổng giá trị sau thuế VAT (IV + V)				466.354.772



BIÊN BẢN BÀN GIAO

Căn cứ vào hợp đồng kinh tế số: 718/2024/HĐSC-MĐV ký ngày 29 tháng 10 năm 2024 giữa Chi nhánh Mỏ tuyển đồng Sin Quyền, Lào Cai – Vimico và Trung tâm Khoa học Công nghệ Mỏ và Môi trường.

Hôm nay, vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 24 tháng 12 năm 2024 tại Chi nhánh Mỏ tuyển đồng Sin Quyền, Lào Cai - Vimico, chúng tôi gồm các bên dưới đây:

I. THÀNH PHẦN THAM GIA

1 - Đại diện Chi nhánh Mỏ tuyển đồng Sin Quyền, Lào Cai - Vimico:

- | | |
|--------------------------|----------------------------|
| 1. Ông: Vũ Đình Hưng | Chức vụ: Phó Giám đốc |
| 2. Ông: Đỗ Văn Việt | Chức vụ: PPT Phòng Cơ điện |
| 3. Ông: Phạm Đình Hoàng | Chức vụ: CV Phòng Cơ điện |
| 4. Ông: Nguyễn Văn Vĩnh | Chức vụ: TP KTCN |
| 5. Ông: Nguyễn Thế Thiện | Chức vụ: CV Phòng KTCN |

2 - Đại diện Trung tâm Khoa học Công nghệ Mỏ và Môi trường:

- | | |
|---------------------------|-----------------------|
| 1. Ông: Đào Văn Chi | Chức vụ: Phó Giám đốc |
| 2. Ông: Vũ Thái Tiến Dũng | Chức vụ: Nhân viên |

II. NỘI DUNG

Theo Điều 1, Hợp đồng số: 718/2024/HĐSC-MĐV ký ngày 29 tháng 10 năm 2024, Trung tâm Khoa học Công nghệ Mỏ và Môi trường đã tiến hành bàn giao 10 bộ Báo cáo tổng kết công trình Kiểm toán mạng gió và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thông gió tại mỏ đồng Vi Kẽm (bao gồm thuyết minh và bản vẽ, có đóng dấu của Trung tâm) tại Chi nhánh Mỏ tuyển đồng Sin Quyền, Lào Cai - Vimico.

III. KẾT LUẬN

- Chúng tôi thống nhất các nội dung ghi trong biên bản. Bên B bàn giao 10 bộ Báo cáo tổng kết công trình Kiểm toán mạng gió và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thông gió tại mỏ đồng Vi Kẽm (bao gồm thuyết minh và bản vẽ, có đóng dấu của Trung tâm) cho bên A từ ngày 24 tháng 12 năm 2024.



- Bên B chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung trong Báo cáo tổng kết công trình Kiểm toán mạng gió và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thông gió tại mỏ đồng Vi Kẽm.

- Biên bản được lập thành 02 bản, lập xong lúc 11 giờ 00 phút cùng ngày, mỗi bên giữ 01 bản có giá trị pháp lý như nhau. Các thành phần tham gia thống nhất cùng ký tên.

**ĐẠI DIỆN CHI NHÁNH MỎ TUYỀN
ĐỒNG SİN QUỲN, LÀO CAI - VIMICO**



PHÓ GIÁM ĐỐC
Vũ Đình Hùng

**ĐẠI DIỆN TRUNG TÂM KHCN
MỎ VÀ MÔI TRƯỜNG**



PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH
TS. Đào Văn Chi

2. Đỗ Văn Việt *[Signature]*

2. Vũ Thái Tiên Dũng *[Signature]*

3. Phạm Đình Hoàng. *[Signature]*

4. Nguyễn Văn Vĩnh..... *[Signature]*

5. Nguyễn Thế Thiện..... *[Signature]*



Lào Cai, ngày 24 tháng 12 năm 2024

BIÊN BẢN NGHIỆM THU

- Căn cứ Hợp đồng kinh tế số: 718/2024/HĐSC-MĐV ký ngày 29 tháng 10 năm 2024 giữa Chi nhánh Mỏ tuyển đồng Sin Quyền, Lào Cai – Vimico và Trung tâm Khoa học Công nghệ Mỏ và Môi trường về việc Kiểm toán mạng gió và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thông gió tại mỏ đồng Vi Kẽm;

- Chủ đầu tư: Chi nhánh Mỏ tuyển đồng Sin Quyền, Lào Cai - Vimico.
- Đơn vị thực hiện: Trung tâm Khoa học Công nghệ Mỏ và Môi trường.

I- THÀNH PHẦN THAM GIA:

1 - Đại diện Chi nhánh Mỏ tuyển đồng Sin Quyền, Lào Cai - Vimico:

- | | |
|--------------------------|----------------------------|
| 1. Ông: Vũ Đình Hưng | Chức vụ: Phó Giám đốc |
| 2. Ông: Đỗ Văn Việt | Chức vụ: PPT Phòng Cơ điện |
| 3. Ông: Phạm Đình Hoàng | Chức vụ: CV Phòng Cơ điện |
| 4. Ông: Nguyễn Văn Vĩnh | Chức vụ: TP KTCN |
| 5. Ông: Nguyễn Thế Thiện | Chức vụ: CV Phòng KTCN |

2 - Đại diện Trung tâm Khoa học Công nghệ Mỏ và Môi trường:

- | | |
|---------------------------|-----------------------|
| 1. Ông: Đào Văn Chi | Chức vụ: Phó Giám đốc |
| 2. Ông: Vũ Thái Tiến Dũng | Chức vụ: Nhân viên |

Đã cùng nhau nghiệm thu công việc Kiểm toán mạng gió và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thông gió tại mỏ đồng Vi Kẽm với nội dung sau đây:

II – NỘI DUNG NGHIỆM THU:

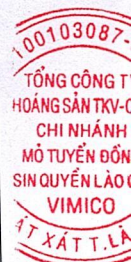
1. Khối lượng thực hiện:

- Đã thực hiện Kiểm toán mạng gió và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thông gió tại mỏ đồng Vi Kẽm theo đúng hợp đồng đã ký bao gồm:
 - + Khảo sát hiện trạng hệ thống thông gió khu mỏ;
 - + Kiểm toán mạng gió của mỏ;
 - + Nghiên cứu đề xuất các giải pháp hoàn thiện mạng gió chung của mỏ;
 - + Nghiên cứu đề xuất tổng hợp các giải pháp khả thi nâng cao hiệu quả công tác thông gió của mỏ;
 - + Lập báo cáo tổng kết.

- Lập 10 bộ sản phẩm là Báo cáo tổng kết công trình Kiểm toán mạng gió và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thông gió tại mỏ đồng Vi Kẽm (bao gồm thuyết minh và bản vẽ).

- Khối lượng thực hiện chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Stt	Nội dung nghiệm thu	Đvt	Khối lượng	
			Theo HD	Thực hiện
1	Khảo sát hiện trạng hệ thống thông gió khu mỏ		102	102
1.1	Khảo sát cấu trúc đường lò, sơ đồ thể năng mạng thông gió	Công	17	17
1.2	Khảo sát xác định vận tốc gió, tiết diện đường lò	Công	17	17
1.3	Khảo sát điều kiện vi khí hậu, đo xác định nhiệt độ khô, nhiệt độ ướt, áp suất tuyệt đối	Công	17	17
1.4	Khảo sát các công trình thông gió, vị trí cửa gió, cầu gió, gương lò cục bộ	Công	17	17
1.5	Khảo sát các trạm quạt gió chính	Công	17	17
1.6	Tính toán sức cản hệ thống đường lò	Công	17	17
2	Kiểm toán mạng gió của mỏ	Công	119	119
2.1	Phân tích, đánh giá hệ thống thông gió chung của mỏ (phương pháp thông gió hiện dùng, vị trí lắp đặt quạt gió chính).	Công	17	17
2.2	Đánh giá chế độ làm việc của các quạt gió chính	Công	17	17
2.3	Lưu lượng gió cung cấp cho các lò chợ: Phân tích, đánh giá lưu lượng gió cung cấp cho các lò chợ và khu khai thác	Công	17	17
2.4	Điều kiện vi khí hậu tại nơi làm việc gồm: Phân tích, đánh giá về tốc độ gió, nhiệt độ, độ ẩm, hàm lượng các loại khí độc, khí gây ngạt	Công	17	17
2.5	Lưu lượng gió cung cấp cho các lò cục bộ: Phân tích, đánh giá lưu lượng gió cung cấp cho các lò cục bộ	Công	17	17
2.6	Đánh giá chất lượng các công trình thông gió	Công	17	17
2.7	Đánh giá công tác quản lý, tổ chức thông gió	Công	17	17
3	Nghiên cứu đề xuất các giải pháp hoàn thiện mạng gió chung của mỏ	Công	60	60
3.1	Tính toán lưu lượng gió yêu cầu cho khu mỏ	Công	15	15
3.2	Thiết lập giản đồ mạng gió khu mỏ	Công	15	15
3.3	Tính toán xác định chế độ làm việc hợp lý của các quạt gió chính	Công	15	15
3.4	Tính toán điều chỉnh mạng gió hợp lý đáp ứng kế hoạch sản xuất của mỏ	Công	15	15



Stt	Nội dung nghiệm thu	Đvt	Khối lượng	
			Theo HĐ	Thực hiện
4	Nghiên cứu, đề xuất tổng hợp các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thông gió của mỏ.	Công	44	44
4.1	Nghiên cứu đề xuất các giải pháp kỹ thuật	Công	22	22
4.2	Nghiên cứu đề xuất các giải pháp tổ chức	Công	22	22
5	Lập báo cáo tổng kết	Công	16	16
	TỔNG	Công	341	341

2. Đánh giá:

- Số lượng: Bên B đã bàn giao đủ 10 bộ sản phẩm là Báo cáo tổng kết công trình Kiểm toán mạng gió và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thông gió tại mỏ đồng Vi Kẽm (bao gồm thuyết minh và bản vẽ) cho Bên A.
- Chất lượng: Đáp ứng yêu cầu của Bên A theo Hợp đồng đã ký kết.
- Đảm bảo đúng thời gian quy định theo Hợp đồng đã ký kết.

III. Kết luận:

Hội đồng nghiệm thu chấp thuận nghiệm thu 10 bộ sản phẩm là Báo cáo tổng kết công trình Kiểm toán mạng gió và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thông gió tại mỏ đồng Vi Kẽm (bao gồm thuyết minh và bản vẽ) trên và lập biên bản làm cơ sở thanh quyết toán giữa 02 bên.

Biên bản lập xong và được thông qua. Các thành phần tham gia cùng thống nhất nội dung và kí tên.

**ĐẠI DIỆN CHI NHÁNH MỎ TUYỀN
ĐỒNG SƠN QUYÊN, LÀO CAI -**



PHÓ GIÁM ĐỐC

Vũ Đình Hùng

2. Đỗ Văn Việt

3. Phạm Đình Hoàng.

4. Nguyễn Văn Vĩnh.....

5. Nguyễn Thế Thiện.....

**ĐẠI DIỆN TRUNG TÂM KHCN
MỎ VÀ MÔI TRƯỜNG**



PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH

TS. Đào Văn Chi

2. Vũ Thái Tiến Dũng

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

(VAT INVOICE)

Mẫu số - Ký hiệu (Serial No.): 1C24TAA
Số (Invoice No.): 00000071

Ngày (day) 24 tháng (month) 12 năm (year) 2024

Mã của Cơ quan thuế: 00271DC7D020CC4C5BB00EAEF5F94E8399

Đơn vị bán (Seller): TRUNG TÂM KHOA HỌC CÔNG NGHỆ MỎ VÀ MÔI TRƯỜNG
MST (Tax Code): 0100763654
Địa chỉ (Address): Tầng I, Nhà A, Trường ĐH Mỏ - Địa Chất, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Thành Phố Hà Nội
Điện thoại (Tel.): 02437520356
STK (Account No.): 3100 211 000 113 - Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam - CN Từ Liêm - Hà Nội

Người mua (Buyer): Đỗ Văn Việt
Đơn vị (Co. name): TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN TKV - CTCP-CHI NHÁNH MỎ TUYỂN ĐỒNG SIN QUYỀN, LÀO CAI-VIMICO
MST (Tax Code): 0100103087-005
Địa chỉ (Address): Xã Bản Vược, Huyện Bát Xát, Tỉnh Lào Cai, Việt Nam
HTTT (Pay. method): Chuyển khoản
STK (Account No.): 0951001686868 - Ngân Hàng TMCP ngoại thương VN - CN Lào Cai

STT (No.)	Tên hàng hóa, dịch vụ (Description)	ĐVT (Unit)	SL (Quantity)	Đơn giá (Unit Price)	Thành tiền (Amount)
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5
1	Chi phí Kiểm toán mạng gió và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thông gió tại mỏ đồng Vi Kẽm theo Hợp đồng số 718/2024/HĐDV-MĐV ngày 29 tháng 10 năm 2024.	Gói	1	431.809.974	431.809.974
Cộng tiền hàng (Sub total):					431.809.974
Thuế suất GTGT (Tax rate): 8%		Cộng tiền thuế GTGT (VAT amount):			34.544.798
Tổng cộng tiền thanh toán (Total payment):					466.354.772
Số tiền viết bằng chữ (Amount in words): Bốn trăm sáu mươi sáu triệu ba trăm năm mươi bốn nghìn bảy trăm bảy mươi hai đồng chẵn./.					

Người mua hàng (Buyer)

Người bán hàng (Seller)

Đã được ký điện tử bởi
(Signed digitally by)

TRUNG TÂM KHOA HỌC CÔNG
NGHỆ MỎ VÀ MÔI TRƯỜNG

(Cần kiểm tra đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)